

VĂN HỌC DỊCH HÀN QUỐC Ở VIỆT NAM

Trần Xuân Tiên

tranxuantien188@gmail.com

Ngày nhận bài: 26/12/2015;

Ngày duyệt đăng: 05/5/2016

TÓM TẮT

Tuy có mối quan hệ giao lưu từ khá sớm (thế kỷ XIII)¹ nhưng phải đến cuối những năm 80 đầu những năm 90 của thế kỷ trước, khi Việt Nam – Hàn Quốc chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao thì các hoạt động trao đổi kinh tế, văn hóa, văn học giữa hai quốc gia mới có nhiều điều kiện để phát triển. Trong bối cảnh đó, chỉ mới hơn hai mươi năm, hoạt động dịch thuật văn học Hàn Quốc ở Việt Nam đã có hàng loạt bước tiến đáng kể. Bài viết phác họa bức tranh văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam tính đến tháng 5/2016. Từ đó, người viết đưa ra một số nhận định, lý giải cùng những đề xuất nhằm nâng cao hơn nữa công tác dịch thuật văn học Hàn Quốc ở Việt Nam.

Từ khóa: văn học Hàn Quốc ở Việt Nam, dịch văn học.

ABSTRACT

Translated Korean literature in Vietnam

Although their international relation initiated quite early (in the XIII century), economic culture and literature exchange activities between Korea and Vietnam had not had favorable conditions to develop until the late 1980s and early 1990s, when Vietnam-Korea diplomatic relation was officially established. In that context, for only over twenty years, Korean literature translation in Vietnam has experienced a series of significant development steps. This article outlines a picture of translating Korean literature in Vietnam (to May 2016). From that point, the writer makes some remarks, explanations and recommendations to further improvement in the translation of Korean literature in Vietnam.

Keywords: Korean literature in Vietnam, literary translation.

1. Đặt vấn đề

Tuy có mối quan hệ giao lưu từ khá sớm (thế kỷ XIII) nhưng phải đến cuối những năm 80 đầu những năm 90 của thế kỷ trước - khi Việt Nam và Hàn Quốc chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, thì các hoạt động trao đổi kinh tế, văn hóa giữa hai quốc gia mới có nhiều điều kiện để phát triển. Riêng văn học, một thành tố quan trọng của giao lưu văn hóa giữa hai quốc gia, cũng tạo được những dấu ấn khích lệ. Văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam, năm sau phát triển hơn năm trước, “trăm hoa đua nở”. Việc khái quát diện mạo, tình hình văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam là hết sức cần thiết. Một mặt cho thấy sự tiếp nhận văn chương thế giới (trường hợp Hàn

Quốc) của độc giả Việt: diện mạo và những vấn đề, cùng một số đề xuất tích cực. Mặt khác, gọi ra những kinh nghiệm đầy tính thực tiễn đối với việc quảng bá, giới thiệu văn học Việt Nam ra thế giới.

2. Bức tranh văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam

Để có cái nhìn vừa khái quát vừa cụ thể về bức tranh văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam, chúng tôi đã tiến hành thống kê số lượng tác phẩm văn học Hàn Quốc được dịch ở Việt Nam (theo dữ liệu tác phẩm mà chúng tôi thu thập được, tính đến tháng 5/2016)². Kết quả thống kê được thể hiện trong Bảng 1.

¹ Có thể từ thế kỷ IX, X, thời Tam quốc 삼국시대 của Hàn Quốc (gồm: Cao Câu Ly고구려, Bách Tế 백제, Tân La 신라) đã có dấu hiệu giao lưu với Giao Chi交趾 của Việt Nam. Nhưng quan hệ Việt – Hàn chính thức được sử sách của hai dân tộc chép lại phải tính từ thế kỷ XIII khi ở hai nước đều dưới sự trị vì của nhà Lý.

² Trong bảng số liệu này, chúng tôi không thống kê hai trường hợp. Một là các tác phẩm được sinh viên, học viên, các nhà nghiên cứu, học giả dịch trong phạm vi các khóa luận, luận văn, luận án. Và hai là các tác phẩm văn học Hàn Quốc được dịch, xuất bản tại Hàn Quốc (chủ yếu là các tác phẩm văn học thiếu nhi trong khuôn khổ Dự án xã hội đa văn hóa phục vụ cho các cộng đồng dân cư đa văn hóa, trong đó có gia đình có cô dâu người Việt).

**Bảng 1: Thống kê số lượng
văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam
(tính đến tháng 5/2016)**

Thời gian	Số tác phẩm được dịch và xuất bản
Trước 1975	4
Từ 1975-1991	5
Từ 1992-2000	10
Từ 2001-2005	11
2006	6
2007	6
2008	4
2009	7
2010	6
2011	7
2012	7
2013	10
2014	15
2015	21
01-5/2016	6
Tổng	125

Bảng thống kê cho thấy mỗi năm là một nỗ lực mới trong sự phát triển văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam. **Giai đoạn trước năm 1975**, văn học Hàn Quốc được độc giả Việt Nam biết đến rất ít, chỉ với 4 tác phẩm được chuyển dịch. Trong số này, đã có 3 tác phẩm là văn học hiện đại: *Trên đường giải phóng* (*The grass roof* 초당) của tác giả người Mỹ gốc Hàn Kang Young Heul; *Cắm hờn tràn ngập* 범람 (Sự ngập lụt) của Kim Hak Cheol; *Chúa đã khước từ* (*The Martred 순교자*) của tác giả người Mỹ gốc Hàn Richard E Kim 김은국. Và tác phẩm còn lại thì được Đặng Phong phỏng dịch: *Truyện cổ Cao-Ly* do Khai Trí xuất bản năm 1974.

Văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam gián đoạn một thời gian dài sau 1975, và chỉ bắt đầu có dấu hiệu giao lưu, khởi sắc trở lại khi hai nước Việt - Hàn chính thức thiết lập mối quan hệ vào năm 1992. **Giai đoạn từ sau Đổi mới**, phối cảnh tiếp nhận văn học thế giới ở Việt Nam được mở rộng chưa từng có. Nhu cầu giao lưu, hướng ra bên ngoài để tiếp thu, học hỏi ngày càng có nhiều điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa. Trong các không gian văn học dịch nước ngoài ở Việt Nam trong gần ba mươi năm trở lại đây, bức tranh văn

học dịch Hàn Quốc luôn tạo được những dấu ấn đặc biệt. Có thể nói, việc tác phẩm nổi tiếng của Hàn Quốc là *Truyện Xuân Hương* 춘향전 春香傳 được Bae Yang Soo dịch sang tiếng Việt đã mở đầu cho hoạt động dịch và giới thiệu văn học Hàn Quốc ở Việt Nam trong thời kỳ mới. Trải qua hơn hai thập kỷ, văn học dịch Hàn Quốc tại Việt Nam đã đạt được những thành quả rất tích cực. Cũng như Trung Quốc, Nhật Bản, là một trong ba quốc gia ở Châu Á chịu ảnh hưởng làn sóng *Hàn lưu* (한류), Việt Nam đã tiếp nhận văn hóa Hàn Quốc, trong đó có văn học, trong tâm thế cởi mở và nồng nhiệt. Dường như, văn chương Hàn Quốc đã đến đúng thời điểm và trở thành hiện tượng văn học được giới nghiên cứu lẫn độc giả Việt Nam hào hứng đón nhận.

Giai đoạn từ năm 2000 đến nay, càng theo thời gian, tình hình dịch thuật văn học Hàn Quốc ở Việt Nam năm sau triển vọng hơn năm trước, và đặc biệt có sự tăng tốc từ năm 2013. Chỉ từ năm 2013 đến tháng 5/2016, đã có 52 tác phẩm văn học xứ Hàn được dịch và giới thiệu tại Việt Nam. Nguyên nhân của sự tăng tốc này là do tầm quan trọng của giao lưu văn học đã được nhận thức một cách đầy đủ và chú trọng hơn; đã có sự linh hoạt trong việc cơ cấu lại danh mục tài trợ dịch và xuất bản theo hướng ưu tiên các tác giả, tác phẩm đương đại đang gây chú ý trên văn đàn Hàn Quốc. Ngoài ra, việc các nhà xuất bản đã chú trọng khâu quảng bá, cách thức phát hành; số lượng dịch giả có khả năng biên dịch tăng và có chất lượng hơn... cũng là những điều kiện thuận lợi để chắp cánh cho cánh diều văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam thêm đà bay cao bay xa.

Về **đội ngũ dịch giả**, nếu như giai đoạn đầu chủ yếu là các học giả, nhà nghiên cứu Hàn Quốc (có thể kể đến như: Bae Yang Soo, Kang Ha Na, Kwon Hyong Jong, Ahn Kyong Hwan, Kim Ki Tae, Jeon Hye Kyung (Toàn Huệ Khanh), Oh Eun Chul, Lee Jung Sook, Cho Myeong Sook, Cho Kyu Ik...) thì thời gian sau này, lực lượng các học giả, nhà nghiên cứu, dịch giả người Việt ngày một thêm nhiều. Dịch giả Lê Đăng Hoan dịch 6 tác phẩm (chủ yếu là thơ, có 2 tác phẩm dịch chung): *Hoa Chim Tal Le* 진달래꽃: 김소월 시선집 (của Kim Sô Uâl 김소월 金素月); *Sự im lặng của tình yêu*님의 침묵 (Han Youn Un

한용운); *Đến khi nào hoa mẫu đơn nở* 모란이 피기까지는 (Kim Young Rang 김영랑); *Trước phong trào Manse* 만세전 (Yom Sang Seop 영상섭); *Bài hát ngày mai* 내일의 노래 (Ko Un 고은); *Em đã sống vì ai* 누군가를 위하여 (Kim Kwang Kyu 김광규). Dịch giả Hà Minh Thành dịch 4 đầu sách: *Thời gian ăn tôm hùm* 랍스터를 먹는 시간 (Bang Hyun Suk 방현석); *Học học* (Hwang Sun Won 황순원); *Tuyển tập truyện ngắn Lee Sang* 이상 - 단편선 (Lee Sang 이상); *Tuyển tập truyện ngắn hiện đại Hàn Quốc*. Dịch giả Hoàng Hải Vân dịch 3 tác phẩm: *Tìm hiểu văn học Hàn Quốc thế kỷ XX* 20세기 한국 문학 알아보기; *Người ăn chay* 채식주의자 (Han Kang 한강); *Ván bài lúc hoàng hôn* 저녁의 게임 (Oh Jung Hee 오정희). Dịch giả Trần Thị Bích Phượng dịch 3 tác phẩm: *Tam Quốc di sự* 삼국유사 (三國遺事); *Khê Tây đã đàm* 게서야담; *Truyện Dangun và các huyền thoại lập quốc Korea* (in trong *Huyền thoại lập quốc của các nước Đông Á*). Dịch giả Đào Thị Mỹ Khanh dịch 3 tác phẩm: *Văn học cổ điển Hàn Quốc* 한국의 고전문학; *Tản mạn xứ Kim Chi* (Dung trai từng thoại) 용재총화 (Seung Hyeon 성현); *Nhật ký trong gian lao* (Loạn trung nhật ký) 난중일기 (Lee Sun Sin 이순신). Dịch giả Nguyễn Thị Hiền dịch 3 tác phẩm: *Chơi quiz show* 퀴즈쇼, *Điều gì xảy ra, ai biết...* 무슨 일이 일어났지는 아무도 (cùng của tác giả Kim Young - Ha 김영하 金英夏), *Đào Sơn ký* (in trong *Những mái lều ẩn cư trong văn chương phương Đông*). Dịch giả Nguyễn Ngọc Quế dịch 3 tác phẩm: *Truyện Hồng Cát Đổng* 홍길동전 (Hứa Quân 허균); *Truyện Thảm Thanh* 심청전; *Truyện cái chum* 향아리 (Jeong Ho Seung 정호승). Dịch giả Kim Ngân dịch 4 tác phẩm: *7 năm bóng tối* 7년의 밤 (Jeong You Jeong 정유정); *Ngoài kia đông bão, lòng mẹ bình yên* 고향화 가족 (Cheon Myeong Kwan 천명관); *Chuyện Pape và Popo sống chậm* 파페포포 안단테 và *Chuyện Pape và Popo sánh đôi* (cùng của tác giả Shim Seung Hyun 심승현). Dịch giả Thanh Châu dịch 3 tác phẩm (đều của tác giả Hwang Sun Mi 황선미 黃善美): *Chó xanh lông dài* 푸른개 장발, *Phiếu bé hư* 나쁜 어린이 표, *Những người bạn ở thung lũng mặt trời mọc*. Ngoài ra, còn có các dịch giả nhiệt tình khác như: Đào Vũ Vũ; Lê Thị Thu Giang; Đinh Thị Kiều Oanh, Nguyễn Thị

Thu Vân, mỗi người đều dịch 2 tác phẩm. Phần lớn các tác phẩm văn học Hàn Quốc ở Việt Nam được dịch trực tiếp từ nguyên bản tiếng Hàn, số còn lại được dịch từ tiếng Anh hoặc tiếng Trung.

Các dịch giả dịch văn chương Hàn Quốc thường không phải là nhà thơ, nhà văn. Họ là những người Việt Nam hoặc Hàn Quốc đang công tác trong môi trường đào tạo, nghiên cứu ngôn ngữ, yêu thích văn học và có niềm say mê trong công việc giới thiệu văn học Hàn Quốc cho bạn đọc Việt Nam. Tuy đội ngũ dịch thuật còn “neo người”, chủ yếu là các giảng viên, nhà nghiên cứu nhưng được sự hỗ trợ từ nhiều cơ quan, đơn vị hữu quan, nhất là Viện dịch thuật văn học Hàn Quốc (한국문학번역원 - Literature Translation Institute of Korea), các tác phẩm Hàn Quốc chuyển ngữ sang tiếng Việt có nhiều thuận lợi, nhất là trong các khâu liên hệ bản quyền, in ấn xuất bản. Hiện nay, đội ngũ dịch giả là người Việt Nam đã và đang du học Hàn Quốc chuyên ngành ngôn ngữ hoặc văn học ngày càng đông đảo. Đây hứa hẹn sẽ là lực lượng chủ lực đẩy mạnh công tác dịch thuật văn học Hàn Quốc tại Việt Nam trong những năm tới.

Về *tác phẩm*, giai đoạn đầu, văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam chủ yếu là tiểu thuyết và thơ thuộc thời kỳ cận đại và một vài tác phẩm văn chương cổ điển. Có thể kể đến một số tác phẩm tiêu biểu như: *Truyện Xuân Hương* 춘향전 春香傳, *Truyện cổ Hàn Quốc* 한국 고전 전래 동화 (Woo Han Yong biên soạn); *Kim Ngao tân thoại* 금오신화 金鰲新話 (tác giả: Kim Si Seup 김시습 金時習); *Cửu vân mộng* 구운몽 (tác giả: Kim Man Joong 김만중); *Ba thế hệ* 삼대 và *Trước phong trào Manse* 만세전 (cùng của tác giả Yom Sang Seop 영상섭); *Tuyển tập truyện ngắn Kim Dong In* 김동인 단편선; *Văn học cổ điển Hàn Quốc* 한국의 고전문학 (các tác giả Woo Han Yong, Park In Gee, Chung Byung Heon, Choi Byeong Woo, Yoon Bun Hee biên soạn)...

Trong những năm gần đây, văn học Hàn Quốc được dịch và xuất bản ở Việt Nam đã phong phú đa dạng hơn với các mảng văn học thiếu nhi và tiểu thuyết hiện đại, đương đại. Ở khu vực văn học thiếu nhi, đáng chú ý có các tác phẩm của nhà văn Hwang Sun Mi 황선미 黃善美 như: *Chó xanh lông dài* 푸른개 장발, *Phiếu bé hư* 나

뿐 어린이 표, *Những người bạn ở thung lũng mặt trời mọc*, *Cô gà mái sống chuồng* 마당을 나온 암탉. Ở khu vực tác phẩm hiện đại, đương đại, từ năm 2010 đến nay, đã có hàng loạt các dịch phẩm xứ Hàn được giới thiệu khá rầm rộ ở Việt Nam. Việc chuyên dịch không gian dịch thuật các tác phẩm Hàn Quốc như vậy (từ trung đại, cận đại sang hiện đại, đương đại), một phần có thể là do việc chuyển ngữ các tác phẩm Hàn Quốc thời kỳ trung đại vừa đòi hỏi trình độ cao về ngôn ngữ vừa yêu cầu vốn hiểu biết nhất định về văn hóa xã hội văn học nghệ thuật thời kỳ trung đại. Mặt khác, các tác phẩm văn học Hàn Quốc đương đại có nhiều điểm gần gũi với thị hiếu, tâm đón đợi của phần đông độc giả Việt Nam hiện nay.

Và quả thực, các tác phẩm văn học Hàn Quốc đương đại khi phát hành ở Việt Nam đều nhận về những tín hiệu khả quan, tạo thêm động lực để các bên có liên quan đẩy mạnh hơn nữa việc dịch thuật các tác phẩm thuộc loại này. Từng nhận nhiều giải thưởng văn học danh giá của Hàn Quốc, nhà văn Gong Ji Young 공지영 được đánh giá là một trong những nhân vật có sức ảnh hưởng trong lĩnh vực văn hóa xứ Hàn. Chỉ trong hai năm 2014 và 2015, đã có 4 tác phẩm của nhà văn này đến với độc giả Việt Nam qua ấn bản tiếng Việt là *Dù con sống thế nào, mẹ cũng luôn ủng hộ* - 2014, *Yêu người tử tù* 우리들의 행복한 시간 - 2014, *Ngôi nhà vui vẻ* 즐거운 나의 집 - 2015, *Cá thu* 고등어 - 2015. Nhà văn Kim Young-ha 김영하 金英夏, người từng đến Việt Nam giao lưu trong khuôn khổ chương trình Gặp gỡ văn chương Việt – Hàn năm 2014, cũng được dịch 3 tác phẩm (*Chơi quiz show* 퀴즈쇼 - 2010, *Điều gì xảy ra, ai biết...* 무슨 일이 일어났는지는 아무도 - 2013, *Tôi có quyền hủy hoại bản thân* 나는 나를 파괴할 권리가 있다 - 2013). Đặc biệt, việc tái bản dịch phẩm *Hãy chăm sóc mẹ* 엄마를 부탁해 - một tiểu thuyết ám áp về tình mẫu tử của tác giả Shin Kyung Sook 신경숙 - chỉ trong hai năm (in lần đầu năm 2011, tái bản năm 2013) đã cho thấy sức hút của văn học Hàn Quốc đối với bạn đọc Việt Nam. Hai tác phẩm khác của Shin Kyung Sook là *Ở đâu đó có điện thoại gọi tôi* 어디선가 나를 찾는 전화벨이 울리고 (xuất bản năm 2014) và *Cô gái viết nỗi cô đơn* (xuất bản tháng 03/2016) cũng được

đông đảo độc giả đón nhận, trở thành hiện tượng văn học được cả giới nghiên cứu lẫn bạn đọc đại chúng quan tâm. Đáng chú ý, còn có hiện tượng các tác phẩm văn học được dịch và giới thiệu sau khi phiên bản điện ảnh của nó đã hấp dẫn người Việt đến say đắm. Có thể kể đến trường hợp hai tác phẩm như vậy là *Điều kỳ diệu ở phòng giam số 7* 7번방의 선물 của nhà văn Park Lee Jeong 박이정 và *Vụ bê bối ở Sung Kyun Kwan* 성균관 유생들의 나날 của nhà văn Jeong Un-gwol 정은결. Xét về **thể loại**, các tác phẩm thơ Hàn Quốc được dịch ở Việt Nam chỉ chiếm 8/125 tác phẩm. Các tác phẩm thơ này chủ yếu được dịch bởi dịch giả Lê Đăng Hoan.

Ngoài ra, cũng cần phải kể đến các tác phẩm văn học Hàn Quốc được sinh viên, học viên, các nhà nghiên cứu, học giả dịch trong phạm vi các khóa luận, luận văn, luận án nhằm mục đích phục vụ ngữ liệu cho các công trình nghiên cứu. Tuy không thống kê các tác phẩm ở trường hợp này, nhưng chúng tôi rất hy vọng, trong thời gian tới, các bản dịch này sớm được công bố ở hình thức xuất bản phẩm tại Việt Nam. Vì có những dịch phẩm, theo chúng tôi, rất đáng được giới thiệu. Tỷ như năm 2002, dưới sự hướng dẫn khoa học của GS.TS. Lê Chí Quế, tác giả Park Yeon Kwan đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ Nghiên cứu so sánh một số típ truyện cổ tích Việt Nam và Hàn Quốc. Trong luận án của mình, Park Yeon Kwan đã dịch khá nhiều truyện cổ tích Hàn Quốc. Đáng tiếc, các bản dịch này dường như chưa được in thành sách để giới thiệu rộng rãi đến độc giả Việt Nam.

3. Một số đề xuất

So với văn học dịch các nước khác ở Việt Nam, nhất là văn học Trung Quốc, văn học Nhật Bản, văn học dịch Hàn Quốc được xem là khá non trẻ. Vì vậy, rất cần quan tâm đến những kinh nghiệm từ văn học dịch Trung Quốc, Nhật Bản ở Việt Nam. Xem xét những kinh nghiệm này, kết hợp với việc quan sát tình hình dịch thuật văn học Hàn Quốc ở Việt Nam, chúng tôi đề xuất một số ý kiến nhằm hướng đến một hình ảnh văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam đa màu sắc, đáp ứng mong mỏi của tác giả, dịch giả lẫn người đọc.

3.1. Về việc lựa chọn tác phẩm để dịch và xuất bản

Khi xem xét những tác giả, tác phẩm văn học Hàn Quốc được chọn dịch và giới thiệu ở Việt Nam, dễ dàng nhận thấy sự thiên lệch về văn học cận đại, về các trường phái hiện thực chủ nghĩa và tự nhiên chủ nghĩa. Chỉ khoảng ba năm trở lại đây, tình hình này mới có chiều hướng thay đổi khi hàng loạt các tác phẩm đương đại của văn học Hàn Quốc được dịch và giới thiệu đến độc giả Việt Nam. Điều này một phần là do ý thức, chủ đích của dịch giả, một phần cũng là do những tác giả, tác phẩm bán chạy (bestseller) khi tạo được hiệu ứng tốt ở Hàn Quốc tất nhiên sẽ dễ dàng du hành tới công chúng Việt Nam. Đây là tín hiệu đáng mừng để tạo nên một bức tranh văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam đa màu sắc, phong phú về đề tài cũng như phong cách nghệ thuật. Tuy vậy, cũng cần tránh sa đà, chạy theo các tác phẩm đương đại mang nặng tính thị trường gây nhiều loạn không gian đọc (như đã từng xảy ra với trường hợp văn học dịch Trung Quốc, Nhật Bản ở Việt Nam).

Từ lập trường của các tổ chức giao lưu văn hóa, văn học Hàn Quốc, theo chúng tôi, khi lựa chọn tác phẩm để dịch và giới thiệu ở Việt Nam cần quan tâm song song hai vấn đề chính. Một là, *Hàn Quốc muốn độc giả Việt Nam hiểu về đất nước Hàn, văn hóa Hàn như thế nào*, đâu là điểm riêng có, là “bộ nhận diện” quốc gia của Hàn Quốc? Hai là, cần chú trọng đến *nhu cầu, thị hiếu đọc của độc giả Việt Nam khi tìm hiểu về đất nước, con người Hàn Quốc*. Từ đó, xây dựng kế hoạch dịch và giới thiệu đa dạng các thể loại, các xu hướng sáng tác để tạo nên cái nhìn đầy đủ hơn về diện mạo văn học Hàn Quốc. Còn đứng về phía các đơn vị dịch và giới thiệu tác phẩm văn học Hàn Quốc ở Việt Nam cũng phải lưu tâm chú ý đến việc *đón nhận những điểm tích cực, hạn chế tiếp thu những điểm không phù hợp với văn hóa quốc gia*. Cần linh hoạt và cập nhật trong lựa chọn tác phẩm dịch theo hướng duy trì cân đối giữa các sách khó đọc, mang tính hàn lâm với văn học giải trí. Việc dung hòa hai khía cạnh này vừa phải đảm bảo tính đại chúng, vừa phải đảm bảo nét tinh hoa để đáp ứng đồng thời hài hòa cả nhu cầu là nghiên cứu chuyên môn lẫn kiến thức thường thức phổ thông.

Trong quá trình giao lưu văn học, văn hóa Việt – Hàn, cần tránh thiên vào việc nhận diện

những điểm tương đồng mà còn phải luôn ý thức việc chỉ ra những nét khác biệt giữa văn hóa, văn học hai nước. Từ đó, một mặt thấy rõ những điểm sáng của văn học nước bạn, mặt khác, rút ra những bài học kinh nghiệm cho việc phát triển văn học nước mình. Nếu trước đây trong lịch sử Việt Nam, các bậc hiền nhân đi trước lấy Nhật Bản làm tấm gương cho phong trào Duy Tân thì ngày nay, người Việt Nam đang xem sự thành công của kinh tế và văn hóa Hàn Quốc làm tấm gương cho mình. Trong tâm thế đó, rất cần hướng tới việc *xây dựng những dự án dịch thuật và xuất bản mang tính hệ thống*.

Sự phối hợp với các chuyên gia, giáo sư về văn học Việt Nam ở Hàn Quốc khi lựa chọn tác phẩm để dịch và giới thiệu ở Việt Nam cũng cần được chú ý. Với đặc thù công việc, đặc thù chuyên môn, họ sẽ đưa ra những gợi ý thú vị về việc lựa chọn tác phẩm dịch phù hợp với sự tiếp nhận của độc giả Việt Nam. Nhất là khi dịch các tác phẩm văn học cổ của Hàn Quốc, sự cộng tác của các chuyên gia Việt Nam có hiểu biết về văn học Hán văn với các chuyên gia về Việt Nam của Hàn Quốc hẳn sẽ mang lại những kết quả cao.

Trong quá trình thực hiện các khóa luận, luận văn, luận án, sinh viên, học viên, các nhà nghiên cứu, học giả đã dịch nhiều tác phẩm văn học Hàn Quốc. *Tìm kiếm những bản dịch có chất lượng cao và xúc tiến công tác in ấn* thành xuất bản phẩm đối với những bản dịch này là việc nên làm.

Ngoài ra, cũng cần quan tâm đến công tác tái bản một số tác phẩm Hàn Quốc đã từng được giới thiệu ở Việt Nam. Ví dụ như tác phẩm *Truyện Xuân Hương* 춘향전 春香傳 (Bae Yang Soo dịch) đã được xuất bản từ năm 1994 chỉ với 500 bản, không bán mà chỉ gửi tặng cho những cơ quan và cá nhân nghiên cứu liên quan tới Hàn Quốc. Qua hai mươi hai năm chưa tái bản nên việc tìm đọc tác phẩm kiệt tác này đối với độc giả Việt Nam gặp nhiều khó khăn. Các bản dịch có trên internet thì thường không đầy đủ hoặc có thiếu sót, chỉnh sửa sai lệch. Như vậy, tái bản là việc làm phù hợp và cần thiết. Ưu tiên trước mắt đối với những tác phẩm là kiệt tác của văn học Hàn Quốc và những tác phẩm được đông đảo bạn đọc Việt Nam yêu thích.

3.2. Về đội ngũ dịch thuật

Dịch phẩm văn học Hàn Quốc ở Việt Nam ngày càng nhiều nhưng lại hiếm những tác phẩm dịch hay, thật sự để lại hiệu ứng tốt trong lòng người đọc. Một phần nguyên nhân của thực trạng này bắt nguồn từ phía dịch giả. Đội ngũ dịch giả các tác phẩm văn học Hàn Quốc hiện nay phần đông là những người trẻ, thường mạnh về ngoại ngữ hơn là được đào tạo chuyên sâu về văn chương. Chính vì thế, *công tác đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực dịch thuật văn học Hàn Quốc tại Việt Nam rất cần được quan tâm định hướng, đẩy mạnh hơn nữa việc hình thành đội ngũ người dịch gắn bó với từng mảng sách riêng.*

Năm 2011, Viện Dịch thuật Văn học Hàn Quốc và Bộ môn Hàn Quốc học (nay là Khoa Hàn Quốc học, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM) đã phối hợp tổ chức hội thảo quốc tế với chủ đề *Dịch văn học và văn học dịch Hàn Quốc ở châu Á*. Hội thảo không chỉ thu hút sự tham dự của các học giả – dịch giả Việt Nam mà còn có sự hiện diện của nhiều chuyên gia đến từ các nước châu Á như Trung Quốc, Mông Cổ, Thái Lan, Đài Loan... Chuỗi chương trình *Giao lưu văn chương Việt - Hàn* hàng năm (bắt đầu từ năm 2014) được tổ chức tại TP.HCM cũng đã thiết kế các buổi tọa đàm về dịch thuật văn học Hàn Quốc tại Việt Nam. Như vậy, đã có các hội thảo, tọa đàm về dịch thuật văn học Hàn Quốc nhưng vẫn còn trong con số khiêm tốn, chưa đáp ứng kịp thời so với sự phát triển của tình hình dịch. Phải xác định những hội thảo, tọa đàm như vậy chính là cơ hội để các bên có liên quan cùng nhau bàn luận, thống nhất những quan điểm về dịch tác phẩm văn học Hàn Quốc nói riêng, dịch thuật nói chung, *là dịp để các dịch giả được cất lên tiếng nói của mình, để những tâm tư được gọi mở và hiện thực hóa.*

Đầu tháng 11/2015, tại Seoul (Hàn Quốc), Quỹ dịch thuật Văn học Hàn Quốc đã tổ chức lễ trao giải cho 6 dịch giả đã chuyển thể xuất sắc 4 tác phẩm văn học Hàn Quốc sang ngôn ngữ của đất nước sở tại, trong đó có dịch giả Vũ Kim Ngân của Việt Nam, với cuốn tiểu thuyết *7 năm bóng tối* 7년의 밤 của nhà văn Jeong You Jeong 정유정. Được tổ chức thường niên, bắt đầu từ năm 2002, đây là giải thưởng trao cho các tác phẩm dịch văn học Hàn xuất sắc được

xuất bản bên ngoài lãnh thổ Hàn Quốc. *Sự ra đời của giải thưởng không chỉ cho thấy sự trân trọng của Hàn Quốc dành cho các dịch giả mà còn phản ánh tinh thần quảng bá văn học của Hàn Quốc. Đây là một kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam.* Thực tế ở nước ta hiện nay, xã hội vẫn còn thiếu nhận thức và quan tâm về các dịch giả, các dịch giả còn gặp nhiều khó khăn trong công việc như: không có bằng cấp chứng nhận dịch giả, ít cơ quan tài trợ và ủng hộ quyền lợi dịch giả. Cần lắm những động thái tích cực từ các cơ quan quản lý văn hóa, các tổ chức nghề nghiệp... Khó khăn với con đường dịch thuật là vậy, nhưng các dịch giả lại mang trong mình trọng trách vô cùng ý nghĩa, họ chính là những cầu nối văn hoá trong sự giao lưu văn hóa giữa các quốc gia. Trách nhiệm đó cần được ý thức và thực hiện.

3.3. Cầu nối văn hóa và sự giao lưu hai chiều

Quá trình dịch thuật văn học nước ngoài ở Việt Nam phải được nhìn nhận là hoạt động hết sức đặc thù. Dù các hiện tượng văn hóa bề ngoài có thể khác nhau, nhưng giữa các dân tộc có điểm giống nhau sâu sắc là sự giữ gìn những phẩm chất nhân văn. Đặc biệt, văn học như cội rễ của văn hóa dân tộc lại càng như vậy. Biên dịch văn chương đóng vai trò liên thông giữa các ngôn ngữ khác biệt, mang lại sự thấu hiểu lẫn nhau giữa các dân tộc, khẳng định điểm chung giữa các nền văn học. Không chỉ nhằm bảo lưu tính đa dạng của nhân loại, dịch thuật đồng thời còn làm giàu thêm kho tàng văn hóa của loài người. Thực tế cho thấy, trong quá trình dịch thuật, nhiều yếu tố tương đồng về văn hóa xã hội giữa Việt Nam và Hàn Quốc đã được thể hiện. Qua đó, lý giải phần nào sự tiếp nhận mạnh mẽ của độc giả Việt Nam đối với các tác phẩm văn học Hàn Quốc. Chính sự vừa tương đồng vừa khác biệt đã tạo sự thu hút như thể chúng ta tìm hiểu về một người bạn vừa lạ vừa quen, vừa ngỡ ngàng vừa thân tình. Mặt khác, văn chương Hàn Quốc cũng phản ánh quá trình tiếp nhận văn hóa phương Tây. Sự tiếp nhận ấy, Việt Nam cũng chung một hoàn cảnh. Và *vì cùng chung hoàn cảnh nên những thành công của Hàn Quốc cần được xem là những kinh nghiệm cho Việt Nam tìm hiểu và nghiên cứu.*

Nhu cầu hiểu biết lẫn nhau qua văn học

đáp ứng những vấn đề thực tiễn trong quan hệ Việt – Hàn. Và như thế, dịch thuật được xem là cửa ngõ của hành trình giao lưu văn hóa. *Dịch thuật nghiêm túc phải bắt nguồn từ ý thức văn hóa. Việc dịch văn học và giới thiệu văn hóa nước ngoài phù hợp với tâm thức văn hóa nước mình vô cùng quan trọng.* Ngoài ra, công việc dịch thuật cần dựa trên cơ sở hiểu rõ các trách nhiệm với các vấn đề lịch sử, tôn trọng lịch sử để cùng nhau không ngừng củng cố và xây đắp mối quan hệ hợp tác tốt đẹp. *Có một số tác phẩm văn học Hàn Quốc viết về Việt Nam, phản ánh nhận thức của người Hàn về đất nước Việt Nam* [8, tr.139-140]. Hai tác phẩm *Tháp* 탑 (xuất bản năm 1970), *Cái bóng của vũ khí* 무기의 그늘 (1985) của nhà văn Hwang Sok Yong 황석영 và tác phẩm *Người da vàng* 황색인 (1970) của Lee Sang Moon đều thể hiện nhận thức chống chủ nghĩa đế quốc, phê phán cái nhìn sai lệch của người lính Hoa Kỳ về văn hóa Việt Nam. Tác phẩm *Chiến tranh trắng* 하얀 전쟁 (1983) của Ahn Jung Hyo 안정효, *Huân chương và xiềng xích* 훈장과 굴레 (1987) của Lee Won Kyu cùng tập trung vào vấn đề cá nhân của những người lính Hàn từng tham chiến tại Việt Nam. Ngoài ra, cảm quan hậu chiến bắt nguồn từ chiến tranh Việt Nam, tinh thần tự vấn và hòa giải cũng

xuất hiện trong một số tác phẩm văn học Hàn Quốc như: *Áo dài đỏ* 붉은 아오자이 (1995) của Oh Hyun Mi, *Cuộc chia ly buồn* 애별 (2002) của Ku Hyo Seo, *Slow Bullet* 슬로우 볼릿 (2001) của Lee Dae Hwan 이대환... Thiết nghĩ, các tác phẩm thuộc những đề tài này rất nên được dịch sang tiếng Việt để độc giả Việt Nam hiểu hơn về quá trình thay đổi nhận thức về Việt Nam của người Hàn.

4. Kết luận

Việt Nam có truyền thống dịch văn học và độc giả Việt Nam cũng có truyền thống yêu mến văn học dịch. Đây là một trong những tiền đề quan trọng để văn học dịch phát triển khá tốt ở Việt Nam. Trong xu thế hội nhập toàn cầu cũng như khu vực nói chung và sự phát triển trong mối quan hệ hợp tác giao lưu song phương Việt - Hàn nói riêng, những năm gần đây, văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam đã đạt được những ghi nhận đáng kể, khoảng trống lớn trong mối giao lưu tác phẩm văn chương giữa hai nước đang được lấp dần. Tuy vậy, để văn học dịch Hàn Quốc ở Việt Nam ngày thêm phát triển, rất cần những bước đi mang tính lâu dài, định hướng và hệ thống, trong đó, cần quan tâm đến việc lựa chọn những tác phẩm dịch và những kế hoạch xây dựng đội ngũ dịch thuật chuyên nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Mai Ngọc Chừ, Lê Thị Thu Giang (2013), *Nhập môn Hàn Quốc học*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [2] Phan Thị Thu Hiền (2012), “Dịch văn học và văn học dịch Hàn Quốc nhìn từ Việt Nam trong phối cảnh so sánh”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 12(142), tháng 12/2012, tr.59-67.
- [3] Lê Đăng Hoan (2009), “Thực tế dịch thuật, giáo dục và nghiên cứu văn học Hàn Quốc tại Việt Nam những năm gần đây”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế tiếng Hàn Quốc*, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Nguyễn Văn Kim (2007), “Nghiên cứu Hàn Quốc ở Việt Nam: Một số kinh nghiệm từ việc xây dựng ngành Nhật Bản học”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 7(77), tháng 7/2007.
- [5] Kwon Young Min (2013), “Văn học Hàn Quốc hội nhập quốc tế”, Vũ Thị Huệ dịch, *Văn nghệ* số 8/2013.
- [6] Kim Ki Tae, “Tình hình nghiên cứu văn học Việt Nam tại Hàn Quốc”, <http://vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-viet-nam/vhvn-nhung-van-de-chung/195-kim-ki-tae-tinh-hinh-nghien-cuu-van-hoc-viet-nam-o-han-quoc.html>, ngày truy cập: 11/11/2015.
- [7] Trần Thúc Việt (2009), “Nghiên cứu văn học Hàn Quốc tại Việt Nam”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế tiếng Hàn Quốc*, Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội, <http://data.ulis.vnu.edu.vn/jspui/handle/123456789/1308>; ngày truy cập: 11/11/2015.
- [8] Lee Han Woo, Bùi Thế Cường (2015), *Việt Nam – Hàn Quốc: Một phần tư thế kỷ chia sẻ cùng phát triển*, Đỗ Ngọc Luyến, Nguyễn Thị Hiền dịch, NXB ĐHQG-HCM, TP.HCM.